

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 10-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Thanh Tú.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vân;

2. Ông Phan Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Võ Hoàng Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

N. T. L, sinh năm 1982 tại huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N. V. L và bà Đ. T. T; có vợ (đã ly hôn) và con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: Ngày 16/01/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng theo Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 16/01/2017 (bị cáo chưa chấp hành xong); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2020 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 13/12/2020 tại khu vực ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện C kết hợp với Công an xã T tiến hành kiểm tra bắt quả tang N. T. L đang tàng trữ trái phép chất ma túy trong người. Tang vật thu giữ là 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được niêm phong theo quy định (ký hiệu M).

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 11/12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L đến khu vực phường 2, thành phố T, tỉnh Tây Ninh gặp người đàn

ông (không rõ họ tên và địa chỉ) mua một bạch ma túy với số tiền 400.000 đồng đem về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, L mang về nhà lấy một ít ra sử dụng, phần ma túy còn lại cất giấu. Đến ngày 13/12/2020, L điều khiển xe Dream, biển số 70B1-571.04 của L, đem theo bạch ma túy mua ngày trước còn dư đến nhà bạn ở khu vực ấp B, xã T để sử dụng, khi đang trên đường đi thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số 1950/KL-KTHS ngày 14/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 (một) bạch nylon màu trắng được hàn kín (kí hiệu M) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,3218 gam.

Đối với xe mô tô Dream, biển số 70B1-571.04 của Lâm, tại Kết luận giám định số 2034/KL-KTHS ngày 08/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: số khung, số máy bị đục xóa không xác định được số nguyên thủy.

Vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ số: 1950/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên N. T. T. M, trợ lý giám định N. C. L;

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Dream II, màu đỏ; BS: 70B1-571.04; Số máy: Không xác định; Số khung: Không xác định.

Về kê biên tài sản: Bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với người bán ma túy cho L do không xác định được nhân thân, địa chỉ nên tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSCT ngày 03 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo N. T. L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo N. T. L từ 01 năm đến 02 năm tù.

Biện pháp tư pháp:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ số: 1950/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên N. T. T. M, trợ lý giám định N. C. L;

- Tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Dream II, màu đỏ; BS: 70B1-571.04; Số máy: Không xác định; Số khung: Không xác định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận, mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 13/12/2020 tại khu vực ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện C kết hợp với Công an xã T bắt quả tang N. T. L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ là 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng. Kết luận giám định số 1950/KL-KTHS ngày 14/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng trên là chất ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng 0,3218 gam. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự quản lý nhà nước về các chất gây nghiện; ảnh hưởng đến trật tự địa phương, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện mạnh mà Nhà nước đã tuyệt đối cấm sản xuất, mua bán, tàng trữ dưới mọi hình thức. Nhưng do nhu cầu sử dụng ma túy của mình nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo chưa chấp hành xong, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó cần có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N. T. L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt.

[6] Biện pháp tư pháp: Các vật chứng dùng vào việc phạm tội có giá trị sử dụng thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; các vật chứng không có giá trị sử dụng, cấm lưu hành thì tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo N. T. L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo N. T. L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 13-12-2020.

2/ Biện pháp tư pháp:

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Dream II, màu đỏ; BS: 70B1-571.04; Số máy: Không xác định; Số khung: Không xác định.;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong ghi “vụ số: 1950/KL-KTHS”, có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, có chữ ký của giám định viên N. T. T. M, trợ lý giám định N. C.L.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Tây Ninh đang quản lý)

3/ Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo N. T. L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4/ Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện C;
- CC THA huyện C;
- Bị cáo;
- Cơ quan điều tra Công an huyện C;
- Cơ quan thi hành án hình sự CA huyện C;
- Lưu HS;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Mai Thanh Tú